

Bản án số: 222/2017/HSST
Ngày 16 tháng 8 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Tân

2. Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Phạm Sỹ Nguyên – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 16.8.2017, tại trụ sở, Tòa án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 244/2017/HSST ngày 09.06.2017 đối với các bị cáo:

1. Vũ Hữu H1; Sinh năm: 1992. Nơi ĐKHKTT: số 7 C, phường Đ, quận H, Hà Nội. Nơi ở: Số 11N, phường Đ, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hoá: 12/12. Con ông: Vũ Hữu T1. Con bà: Nguyễn Thị D. Danh chỉ bản số 111 ngày 29.12.2016 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Bắt tạm giam ngày 26.12.2016. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Ngọc H2; Sinh năm: 1980. Nơi ĐKHKTT: Số 77 Đ, phường C, quận H, Hà Nội. Nơi ở: khu tập thể N, phường P, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Không. Văn hoá: 9/12. Con ông: Phạm Thế N. Con bà: Cung Thị Minh N. Danh chỉ bản số 110 ngày 29.12.2016 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền sự: 03 tiền sự: Từ ngày 29/4/2002 đến ngày 23/6/2002, đã 03 lần bị xử lý hành chính về hành trộm cắp tài sản. Tiền án: 03 tiền án: - Ngày 26/11/2002, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích); - Ngày 28/2/2005, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích); - Ngày 11/4/2006, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích). Bắt tạm giam ngày 28.12.2016. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Vũ Thị Vân A; Sinh năm: 1995. Nơi ĐKHKTT: Số 9 H, phường P, quận H, Hà Nội. Nơi ở: Số 11N, phường Đ, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hoá: 12/12. Con ông: Vũ Anh T2. Con bà: Vũ Thị T3. Danh chỉ bản số 286 ngày

30.4.2017 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Bắt tạm giam ngày 26.12.2016. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Vũ Hữu T1 (sinh năm: 1953, trú tại số 11/8/63 N – phường Đ – quận H - Hà Nội). Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h40 ngày 26/12/2016, tại khu vực chân cầu nối giữa hai tòa nhà Vincom, phố Bùi Thị Xuân, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Tổ công tác Công an phường Bạch Mai phối hợp với Đội CSĐTTP về Ma túy – Công an quận Hai Bà Trưng phát hiện Vũ Hữu H1 và Vũ Thị Vân A có hành vi bán trái phép chất ma túy. Khi tổ công tác kiểm tra, Vân A tự nguyện giao nộp 01 túi nilon chứa thảo mộc khô đang cầm trên tay phải; 02 túi nilon chứa thảo mộc khô để trong túi áo khoác phải. Tại chỗ Vân A và H1 khai thảo mộc khô để trong các túi nilon là ma túy Cần sa do Phạm Ngọc H2 (sinh năm: 1980; trú tại: khu tập thể N, phường P, quận H, Hà Nội) thuê H1 mang đi bán cho khách. Quá trình tổ công tác kiểm tra, nam thanh niên mua ma túy của H1 và Vân A đánh rơi tại chỗ 01 điện thoại di động Nokia 1280 ở bên trong có sim số 01253019163 và số tiền 100.000 đồng và bỏ chạy thoát. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của Vân A 01 điện thoại di động Nokia bên trong có sim số 0904620711 và số tiền 200.000 đồng; Thu của H1 01 xe máy Hon da Wave màu đen biển kiểm soát: 29D2 - 013.62. Tổ công tác đã đưa các đối tượng cùng tang vật, phương tiện về trụ sở để đấu tranh làm rõ.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Hữu 1 và Vũ Thị Vân A tại địa chỉ số 11 phố N, phường Đ, quận H, Hà Nội.

Cơ quan Điều tra thu giữ:

- 01 (một) túi xách giả da màu đen, bên trong có:

+ 09 (chín) túi nilon màu trắng, có kích thước khoảng (03x06) cm bên trong mỗi túi đều có thảo mộc khô.

+ 01 (một) Cân điện tử.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Ngọc H2 tại: số 24A1 khu tập thể N, phường P, quận H, Hà Nội. Cơ quan Điều tra thu giữ:

- 01 (một) hộp kim loại bên trong có:

+ 02 (hai) túi nilon trong suốt, có kích thước khoảng (30x20)cm bên trong mỗi túi đều chứa thảo mộc khô.

+ 02 (hai) túi nilon trong suốt, có kích thước khoảng (20x15)cm bên trong mỗi túi đều chứa thảo mộc, hạt khô.

+ 01 (một) túi nilon trong suốt, có kích thước khoảng (05x15)cm bên trong có chứa: 10 (mười) túi nilon trong suốt bên trong mỗi túi đều có chứa thảo mộc khô

+ 01 (một) kéo kim loại dài khoảng 20cm

+ 01 (một) Cân điện tử.

+ 01 (một) túi nilon trong suốt, có kích thước khoảng (05x5)cm bên trong có chứa: 10 (mười) túi nilon trong suốt chưa sử dụng.

- 01 (một) Lọ thủy tinh cao khoảng 17cm bên trong có chứa thảo mộc khô.

- 01 (một) Lọ thủy tinh cao khoảng 15cm bên trong có chứa thảo mộc khô.

- 01 (một) Cân điện tử màu trắng có chữ Laica.

- 01 (một) Ấu nhựa màu xanh.

- 01 (một) Máy dập chân không màu đỏ - trắng có kích thước khoảng (35x14x7,3) cm

- 05 (năm) túi nilon trong suốt có kích thước khoảng (30x20)cm chưa sử dụng.

- Số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- 01 (một) ĐTDĐ nhãn hiệu nilon 105 màu xanh - đen đã qua sử dụng không rõ chất lượng. Có số Imei: 358902073276201.

Cơ quan CSĐT - CA quận Hai Bà Trưng đã trưng cầu giám định đối với các đồ vật tài liệu thu giữ. Tại Bản kết luận giám định số 1981 ngày 04/4/2017, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tang vật thu khi bắt giữ Vũ Thị Vân A:

“Thảo mộc khô bên trong 03 (ba) túi nilon đều là Cần sa có tổng trọng lượng là: 3,358 gam”;

- Tang vật thu giữ khi khám xét nơi ở của Vũ Hữu H1:

“Thảo mộc khô bên trong 09 (chín) túi nilon đều là Cần sa có tổng trọng lượng: 8,990 gam; 01 (một) cân điện tử màu đen có dính Cần sa”;

- Tang vật thu giữ khi khám xét nơi ở của Phạm Ngọc H2.

+ Thảo mộc khô bên trong 02 (hai) túi nilon đều là Cần sa, có tổng trọng lượng là: 324,74 gam.

+ Thảo mộc, hạt bên trong 02 (hai) túi nilon đều là Cần sa, có tổng trọng lượng là: 182,320 gam.

+ Thảo mộc khô bên trong 02 (hai) túi nilon đều là Cần sa, có tổng trọng lượng là: 9,700 gam.

+ 01 (một) kéo kim loại có dính Cần Sa.

+ 01 (một) Cân điện tử có dính Cần sa.

+ 10 (mười) túi nilon không phát hiện ma túy.

+ Thảo mộc khô bên trong 01 (một) lọ thủy tinh cao 17cm là Cần sa, có trọng lượng 83,130 gam.

+ Thảo mộc khô bên trong 01 (một) lọ thủy tinh cao 15cm là Cần sa, có trọng lượng 38,440 gam.

+ 01 (một) Cân điện tử màu trắng nhãn hiệu Lai ca có dính Cần sa.

+ 01 (một) Ấu nhựa (bát nhựa) màu xanh có dính Cẩn sa.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, quá trình điều tra xác định; Khoảng đầu tháng 12/2016, tại khu vực bến xe buýt đối diện số nhà 57 phố Trần Đại Nghĩa, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Phạm Ngọc H2 mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy Cẩn sa giá 50.000.000 đồng sau đó mang ma túy về nhà chia thành nhiều túi nhỏ để bán lại kiếm lời. Ngày 10/12/2016, tại khu tập thể Nguyễn Công Trứ, H2 đưa cho H1 10 túi ma túy cần sa cùng với 01 điện thoại di động Nokia bên trong có sẵn số 0904620711. Cả hai thỏa thuận khi nào H2 gọi điện thoại, H1 sẽ mang ma túy bán cho khách của H2 với giá 500.000 đồng/01 túi cần sa, bán hết số ma túy trên H2 sẽ trả công cho H1 số tiền 500.000 đồng. Với phương thức trên trong khoảng thời gian từ ngày 10/12/2016 đến ngày 23/12/2016, H1 đã bán cho 03 khách của H2 07 túi ma túy cần sa thu về 3.500.000. Tối ngày 25/12/2016, H1 đến tập thể Nguyễn Công Trứ thanh toán cho H2 số tiền 5.000.000 đồng, được H2 trả 500.000 đồng tiền công và nhận thêm của H2 10 gói Cẩn sa mang về nhà cất dấu. Khoảng 10h15 ngày 26/12/2016, H2 dùng số điện thoại 0945638539 gọi đến số điện thoại 0904620711 bảo H1 đến khu vực tòa nhà Vincom trên phố Bà Triệu bán 02 gói ma túy Cẩn sa cho người đàn ông sử dụng số điện thoại 01253019163 thu về số tiền 1.000.000 đồng. H1 lấy 04 túi ma túy, dồn 02 túi nhỏ thành 01 túi to, đưa ma túy và điện thoại cho Vân A sau đó dùng chiếc xe máy Honda Wave màu đen biển kiểm soát: 29D2 - 013.62 chở Vân A đi bán ma túy. Tại khu vực chân cầu nối giữa hai tòa nhà Vincom phố Bùi Thị Xuân, Vân A gọi đến số 01253019163 hẹn khách, khi H1 và Vân A đang giao ma túy thì bị Cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ. Quá trình Công an kiểm tra, người đàn ông mua ma túy vớt lại hiện trường 01 điện thoại di động Nokia 1280 bên trong có sẵn số 01253019163 và số tiền 100.000 đồng rơi bỏ chạy thoát.

Trước đó vào khoảng 15h30 ngày 20/12/2016 và 10h ngày 23/12/2016, cũng tại khu vực chân cầu nối giữa hai tòa nhà Vincom phố Bùi Thị Xuân, đã 02 lần H1 bán ma túy cho người đàn ông trên thu về số tiền 1.000.000 đồng. Đây là lần đầu Vân A mua bán trái phép chất ma túy thì bị bắt. Đối với số ma túy Công an thu giữ tại nhà và những lần H1 bán ma túy trước đó, Vân A không biết và không tham gia.

Phạm Ngọc H2 và Vũ Hữu H1 khai không biết tên thật và địa chỉ của các đối tượng mua bán ma túy với H2 và H1. Kết quả dẫn giải, H2 chỉ xác định được địa điểm, không xác định được đối tượng bán ma túy. Kết quả tra cứu thư tín điện tín không xác định được người sử dụng số điện thoại 01253019163 nên Cơ quan Điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ nhân thân về hành vi của các đối tượng mua bán ma túy với H2 và H1.

Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe máy Honda Wave màu đen biển kiểm soát 29D2 - 013.62 (số khung 141494, số máy 7141600) là ông Vũ Hữu T1 (sinh năm: 1953, trú tại số 11N – phường Đ – quận H – Hà Nội). Ông T1 là bố đẻ, cho H1 mượn xe máy để làm phương tiện đi lại, không biết

H1 sử dụng xe để mua bán ma túy. Qua tra cứu, xe có số khung số máy nguyên thủy, không phải là tang vật trong các vụ án khác.

Tại bản cáo trạng số 199/CT/VKS-HS ngày 31.05.2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng thì bị cáo Vũ Hữu H1, Phạm Ngọc H2 bị truy tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự, bị cáo Vũ Thị Vân A bị truy tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Hữu H1, Phạm Ngọc H2, Vũ Thị Vân A về tội danh và điều luật đã viện dẫn. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: điểm b khoản 2, khoản 5 điều 194, điểm p khoản 1 điều 46, Bộ luật hình sự.

Xét xử bị cáo Vũ Hữu H1 với mức hình phạt từ 07 năm tù đến 08 năm tù.

Phạt bị cáo 5.000.000 đồng.

Xét xử bị cáo Phạm Ngọc H2 với mức hình phạt 08 năm tù đến 09 năm tù.

Phạt bị cáo 5.000.000 đồng.

Áp dụng: khoản 1, điều 194, điểm p khoản 1 điều 46, Bộ luật hình sự.

Xét xử bị cáo Vũ Thị Vân A với mức hình phạt từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù.

Tang vật: - Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì giấy bên trong có: Thảo mộc khô bên trong 03 (ba) túi nilon đều là Cần sa có tổng trọng lượng là: 3,358 gam (thu giữ của bị cáo Vũ Thị Vân A);

+ 01 bì giấy bên trong có: Thảo mộc khô bên trong 09 (chín) túi nilon đều là Cần sa có tổng trọng lượng: 8,990 gam; 01 (một) cân điện tử màu đen có dính Cần sa (thu giữ của bị cáo Vũ Hữu H1);

+ Thảo mộc khô bên trong 02 (hai) túi nilon đều là Cần sa, có tổng trọng lượng là: 324,74 gam; Thảo mộc, hạt bên trong 02 (hai) túi nilon đều là Cần sa, có tổng trọng lượng là: 182,320 gam; Thảo mộc khô bên trong 02 (hai) túi nilon đều là Cần sa, có tổng trọng lượng là: 9,700 gam; 01 (một) kéo kim loại có dính Cần Sa; 01 (một) Cân điện tử có dính Cần sa; 10 (mười) túi nilon không phát hiện ma túy; Thảo mộc khô bên trong 01 (một) lọ thủy tinh cao 17cm là Cần sa, có trọng lượng 83,130 gam; Thảo mộc khô bên trong 01 (một) lọ thủy tinh cao 15cm là Cần sa, có trọng lượng 38,440 gam; 01 (một) Cân điện tử màu trắng nhãn hiệu Lai ca có dính Cần sa; 01 (Một) âu nhựa (Bát nhựa) màu xanh có dính Cần sa (thu giữ của bị cáo Phạm Ngọc H2);

+ 01 vỏ hộp giấy A4, trên mặt hộp giấy có in chữ Double A;

- 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen thu giữ của bị cáo Vũ Thị Vân A liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh đen liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh đen thu giữ của bị cáo Phạm Ngọc H2 liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ nhà nước;
- 01 xe máy Honda Wave màu đen, BKS 29D2-013.62 thu giữ của bị cáo Vũ Hữu H1 không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho ông Vũ Hữu T1;
- 01 túi xách giả da màu đen thu giữ của bị cáo Vũ Hữu H1 tịch thu tiêu hủy;

Số tiền 2.000.000 đồng, thu giữ của bị cáo H2 không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo. Số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Vân A không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo. Số tiền 100.000 đồng liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Các bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh theo biên bản bắt người. Thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10h40 ngày 26/12/2016, tại khu vực chân cầu nối giữa hai tòa nhà Vincom, phố Bùi Thị Xuân, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Vũ Thị Vân A có hành vi mua bán trái phép 3,358 gam ma túy Cần sa.

Trong khoảng thời gian từ ngày 10/12/2016 đến ngày 23/12/2016, tại khu vực chân cầu nối giữa hai tòa nhà Vincom, phố Bùi Thị Xuân, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Vũ Hữu H1 đã nhiều lần bán ma túy, tổng trọng lượng là 12,348 gam Cần sa, Phạm Ngọc H2 đã nhiều lần bán ma túy, tổng trọng lượng là 650,678 gam cần sa.

Hành vi của các bị cáo Vũ Hữu H1, Phạm Ngọc H2 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Vũ Thị Vân A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của nhà nước gây mất trật tự trị an, gây bất bình và tâm lý lo lắng cho những người dân trong khu vực. Ma túy đang là mối hiểm họa của toàn xã hội. Nhà nước đã có nhiều chính sách cương quyết tuyên truyền vận động đến chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma túy. Các bị cáo là thanh niên đang ở độ tuổi lao động và cống hiến, nhưng với lối sống buông thả đã sớm đi vào con đường vi phạm pháp luật, nghiện ma túy, không chịu lao động chân chính giúp ích cho bản thân gia đình và hậu quả là phải đứng trước vành móng ngựa ngày hôm nay chịu sự xử lý của pháp luật. Nên cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi và nhân thân của các bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo thành người tốt.

Xét nhân thân bị cáo Phạm Ngọc H2 có 03 tiền sự đã hết thời hiệu và có 03 tiền án đã xóa án tích, lần này phạm tội không xác định là tái phạm. Tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét nhân thân các bị cáo Vũ Hữu H1, Vũ Thị Vân A chưa có tiền án tiền sự, tại tòa đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt theo điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự.

Xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo có nhiều khó khăn, bản thân không nghề nghiệp nên tòa không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Tang vật: - Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì giấy bên trong có: Thảo mộc khô bên trong 03 (ba) túi nilon đều là Cần sa có tổng trọng lượng là: 3,358 gam (thu giữ của bị cáo Vũ Thị Vân A);

+ 01 bì giấy bên trong có: Thảo mộc khô bên trong 09 (chín) túi nilon đều là Cần sa có tổng trọng lượng: 8,990 gam; 01 (một) cân điện tử màu đen có dính Cần sa (thu giữ của bị cáo Vũ Hữu H1);

+ Thảo mộc khô bên trong 02 (hai) túi nilon đều là Cần sa, có tổng trọng lượng là: 324,74 gam; Thảo mộc, hạt bên trong 02 (hai) túi nilon đều là Cần sa, có tổng trọng lượng là: 182,320 gam; Thảo mộc khô bên trong 02 (hai) túi nilon đều là Cần sa, có tổng trọng lượng là: 9,700 gam; 01 (một) kéo kim loại có dính Cần Sa; 01 (một) Cân điện tử có dính Cần sa; 10 (mười) túi nilon không phát hiện ma túy; Thảo mộc khô bên trong 01 (một) lọ thủy tinh cao 17cm là Cần sa, có trọng lượng 83,130 gam; Thảo mộc khô bên trong 01 (một) lọ thủy tinh cao 15cm là Cần sa, có trọng lượng 38,440 gam; 01 (một) Cân điện tử màu trắng nhãn hiệu

Lai ca có dính Cần sa; 01 (Một) âu nhựa (Bát nhựa) màu xanh có dính Cần sa (thu giữ của bị cáo Phạm Ngọc H2);

+ 01 vỏ hộp giấy A4, trên mặt hộp giấy có in chữ Double A;

- 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen thu giữ của bị cáo Vũ Thị Vân A liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh đen liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh đen thu giữ của bị cáo Phạm Ngọc H2 liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 xe máy Honda Wave màu đen, BKS 29D2-013.62 thu giữ của bị cáo Vũ Hữu H1 không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho ông Vũ Hữu T1;

- 01 túi xách giả da màu đen thu giữ của bị cáo Vũ Hữu H1 tịch thu tiêu hủy;

Số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của bị cáo H2 không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo. Số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Vân A không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo. Số tiền 100.000 đồng liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Hữu H1, Phạm Ngọc H2, Vũ Thị Vân A** phạm tội: **Mua bán trái phép chất ma túy**

1. Áp dụng: điểm b khoản 2, điều 194, điểm p khoản 1 điều 46, Bộ luật hình sự. Điều 76, điều 99, điều 231, điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Vũ Hữu H1 07 (bảy) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 26.12.2016.

Xử phạt: **Phạm Ngọc H2 07 (bảy) năm 02 (hai) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 28.12.2016.

2. Áp dụng: khoản 1, điều 194, điểm p khoản 1 điều 46, Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Vũ Thị Vân A 24 (hai mươi tư) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì giấy bên trong có: Thảo mộc khô bên trong 03 (ba) túi nilon đều là Cần sa có tổng trọng lượng là: 3,358 gam (thu giữ của bị cáo Vũ Thị Vân A);

+ 01 bì giấy bên trong có: Thảo mộc khô bên trong 09 (chín) túi nilon đều là Cần sa có tổng trọng lượng: 8,990 gam; 01 (một) cân điện tử màu đen có dính Cần sa (thu giữ của bị cáo Vũ Hữu H1);

+ Thảo mộc khô bên trong 02 (hai) túi nilon đều là Cần sa, có tổng trọng lượng là: 324,74 gam; Thảo mộc, hạt bên trong 02 (hai) túi nilon đều là Cần sa, có tổng trọng lượng là: 182,320 gam; Thảo mộc khô bên trong 02 (hai) túi nilon đều là Cần sa, có tổng trọng lượng là: 9,700 gam; 01 (một) kéo kim loại có dính Cần Sa; 01 (một) Cân điện tử có dính Cần sa; 10 (mười) túi nilon không phát hiện ma túy; Thảo mộc khô bên trong 01 (một) lọ thủy tinh cao 17cm là Cần sa, có trọng lượng 83,130 gam; Thảo mộc khô bên trong 01 (một) lọ thủy tinh cao 15cm là Cần sa, có trọng lượng 38,440 gam; 01 (một) Cân điện tử màu trắng nhãn hiệu Lai ca có dính Cần sa; 01 (Một) âu nhựa (Bát nhựa) màu xanh có dính Cần sa (thu giữ của bị cáo Phạm Ngọc H2);

+ 01 vỏ hộp giấy A4, trên mặt hộp giấy có in chữ Double A;

- 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen thu giữ của bị cáo Vũ Thị Vân A liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh đen liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh đen thu giữ của bị cáo Phạm Ngọc H2 liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 xe máy Honda Wave màu đen, BKS 29D2-013.62 thu giữ của bị cáo Vũ Hữu H1 không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho ông Vũ Hữu T1;

- 01 túi xách giả da màu đen thu giữ của bị cáo Vũ Hữu H1 tịch thu tiêu hủy;

Số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của bị cáo H2 không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo. Số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Vân A không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo. Số tiền 100.000 đồng liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các tang vật để tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng theo biên bản bàn giao vật chứng số 230/2017 ngày 23.05.2017 và giấy nộp tiền ngày 16.6.2017 tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến